TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **159**/2021/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Đỗ Thanh S**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa Long, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Mộng N**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa Long, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 59, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thanh S và chị Nguyễn Thị Mộng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đỗ Thanh S và chị Nguyễn Thị Mộng N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao 02 con chung tên Đỗ Hữu T - sinh ngày 13/10/2013 và Đỗ Nguyễn Thiên Â - sinh ngày 31/10/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 cháu Â, T mỗi tháng 2.000.000 đồng

(1.000.000 đồng/01 cháu) kể từ ngày 01/6/2021 cho đến khi 02 cháu trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Theo văn bản thỏa thuận ngày 18/5/2021 giữa anh S và chị N thống nhất:

Chị N được quyền sở hữu: 02 con bò (01 con bò lông xám và 01 con bò sữa lông trắng, đen); 01 chiếc xe mô tô biển số 63B5 - 387.44 do anh S đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; số tiền Việt Nam 20.000.000 đồng (do chị N đang quản lý); 01 máy giặt hiệu Aqua loại 8,5Kg.

Chị N được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe mô tô biển số 63B5 - 387.44 đang do anh S đứng tên.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Anh S tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng anh được trừ vào số tiền tạm ứng 2.175.000 đồng theo biên lai số 0017293 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên hoàn lại anh S số tiền 1.875.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thanh Bình